



TẠP CHÍ KHOA HỌC
PHÁT TRIỂN
NHÂN LỰC

SCIENTIFIC JOURNAL OF
HUMAN RESOURCE
DEVELOPMENT

HOCHIMINH CITY CADRE ACADEMY

03⁽¹⁷⁾

2024

TÂM NHÌN

Học viện là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cao cấp của Thành phố Hồ Chí Minh góp phần kiến tạo phát triển đất nước và là trường chính trị đạt chuẩn quốc gia.

SỨ MẠNG

Học viện là đơn vị nòng cốt tham gia Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chủ lực tham gia nghiên cứu khoa học, cung cấp cơ sở lý luận, tổng kết thực tiễn, đề xuất về định hướng, chiến lược, chính sách phát triển và là nơi cung cấp những nhà lãnh đạo quản lý ưu tú cho Thành phố Hồ Chí Minh.



Tổng biên tập

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Hội đồng biên tập

PGS.TS. Nguyễn Tấn Phát

(Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Văn Ý

(Phó Chủ tịch)

TS. Bùi Thị Ngọc Trang

(Phó Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Duy Bắc

PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn

PGS.TS. Vũ Tinh

PGS.TS. Vũ Thanh Sơn

PGS.TS. Trần Hoàng Ngân

TS. Bùi Ngọc Hiến

TS. Phan Hải Hồ

TS. Trần Thị Hà Văn

TS. Lê Thị Hồng Hà

TS. Phạm Ngọc Lợi

TS. Trần Tuấn Duy

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

TS. Lê Thị Trúc Anh

Giấy phép xuất bản

SỐ 551/GP-BTTTT do

Bộ Thông tin và Truyền thông

cấp ngày 26/11/2020, khổ 19 x 27cm

In tại Công ty TNHH Thiết Kế In Ấn

Phạm Hiến (57 Đường 35,

P. Bình Trưng Tây, TP. Thủ Đức)

Giá: 150.000đ

MỤC LỤC

TS. Nguyễn Thành Nam, TS. Lê Thị Hồng Hà

Quan điểm của Đảng bộ, chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh về vai trò của hệ thống chính trị, cán bộ, công chức, viên chức trong triển khai thực hiện Nghị quyết 98/2023/QH155

ThS. Huỳnh Thị Thu Hạnh, TS. Lê Thu Huyền

Thực hiện chính sách bồi dưỡng công chức ở tỉnh Quảng Ngãi hiện nay16

PGS.TS. Nguyễn Minh Trí, TS. Hồ Thị Ngọc Sao

Nhận diện các động lực chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội ở Thành phố Hồ Chí Minh27

PGS.TS. Phạm Quang Huy, ThS. Nguyễn Thu Hà

Giáo dục và bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ theo mô hình Giáo dục công dân toàn cầu của UNESCO38

TS. Nguyễn Quang Anh, ThS. Lê Vũ Lâm, ThS. Mai Trường Giang,

ThS. Huỳnh Trọng Hiến

Mối quan hệ giữa lãnh đạo thích ứng và sự gắn kết của nhân viên trong các doanh nghiệp xây dựng tại Việt Nam51

TS. Nguyễn Thị Vân

Văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên của cư dân ven biển Bình Định59

ThS. NCS. Nguyễn Thị Thanh Tùng

Vai trò của gia đình trong hỗ trợ chăm sóc giảm nhẹ cho người cao tuổi tại Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay70

ThS. NCS. Bùi Lam Giang, ThS. Nguyễn Trọng Bình

Giải pháp tạo động lực cho công chức cơ quan hành chính nhà nước84

ThS. Nguyễn Tấn Dân, ThS. Nguyễn Thị Mộng Lan

Bất bình đẳng giới trong các quyết định gia đình của người Chăm Hồi giáo ở vùng Tây Nam Bộ91

ThS. Ngô Văn Huấn, Lê Thế Thuận, Nguyễn Minh Thư, Nguyễn Minh Tuyết,

Lê Kim Nguyên

Năng lực nghiên cứu khoa học của sinh viên Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh104

SCIENTIFIC JOURNAL OF HUMAN RESOURCE DEVELOPMENT

p-ISSN 3030-4288

No.03 (17) 2024

AUGUST + OCTOBER/2024

Head office: 324 Chu Van An St., W.12,
Binh Thanh Dist, Ho Chi Minh City
Tel: 0907 232 931
Email: tapchi@hcmca.edu.vn

CONTENTS

Editor - In - Chief

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Editorial Council

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Tan Phat
(Chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Van Y
(Vice chairman)

PhD. Bui Thi Ngoc Trang
(Vice chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Duy Bac

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Minh Tuan

Assoc.Prof.PhD. Vu Tinh

Assoc.Prof. PhD. Vu Thanh Son

Assoc.Prof.PhD. Tran Hoang Ngan

PhD. Bui Ngoc Hien

PhD. Phan Hai Ho

PhD. Tran Thi Ha Van

PhD. Le Thi Hong Ha

PhD. Pham Ngoc Loi

PhD. Tran Tuan Duy

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

PhD. Le Thi Truc Anh

Issue license

No 551/GP - BTTTT, issued
on 26 November 2020

by Ministry of Information and Media

Printed at:

Pham Hien Printing Design Co., Ltd
(57 street 35, ward Binh Trung Tay,
Thu Duc city)

Price: 150.000 VND

PhD. Nguyen Thanh Nam, PhD. Le Thi Hong Ha

Viewpoints of Ho Chi Minh City Party Committee and Government on the role of the political system, cadres, civil servants and public employees in implementing Resolution 98/2023/QH155

MA. Huynh Thi Thu Hanh, PhD. Le Thu Huyen

Implementing civil service training policy in Quang Ngai province at present16

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Minh Tri, PhD. Ho Thi Ngoc Sao

Identifying the key drivers of socio-economic development in Ho Chi Minh City27

Assoc.Prof.PhD. Pham Quang Huy, MA. Nguyen Thu Ha

Education and cultivation of revolutionary ideals for young generations under UNESCO's Global Citizenship Education model38

PhD. Nguyen Quang Anh, MA. Le Vu Lam, MA. Mai Truong Giang, MA. Huynh Trong Hien

The relationship between adaptive leadership and employee engagement in construction enterprises in Vietnam51

PhD. Nguyen Thi Van

Cultural responses to the natural environment of the coastal residents in Binh Dinh59

MA. Nguyen Thi Thanh Tung

Family roles in supporting palliative care for elderly people in Ho Chi Minh City at present70

MA. Bui Lam Giang, MA. Nguyen Trong Binh

Solutions to creating work motivation for civil servants at state administrative agencies84

MA. Nguyen Tan Dan, MA. Nguyen Thi Mong Lan

Gender inequality in the Cham Muslims' family decisions in Southwestern region of Vietnam91

MA. Ngo Van Huan, Le The Thuan, Nguyen Minh Thu, Nguyen Minh Tuyet, Le Kim Nguyen

Research capacity of students at Ho Chi Minh City Cadre Academy104

NHẬN DIỆN CÁC ĐỘNG LỰC CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ngày nhận bài: 24/7/2024; ngày nhận lại bài: 05/8/2024; ngày duyệt đăng: 16/9/2024

NGUYỄN MINH TRÍ^(*)

HỒ THỊ NGỌC SAO^(**)

TÓM TẮT

Sự phát triển của Việt Nam nói chung, Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) nói riêng, đã khẳng định một xã hội muốn phát triển bền vững, xã hội đó phải chú ý đến sự phát triển đồng bộ, hài hòa giữa các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Để đạt được mục tiêu trên thì việc nhận diện, phát huy các yếu tố nội lực và ngoại lực, cũng như khắc phục các trở lực đang tồn tại sẽ góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Do đó, nghiên cứu về động lực chủ yếu phát triển ở TP.HCM có ý nghĩa về lý luận và thực tiễn thiết thực trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 đang tác động mạnh mẽ đến các lĩnh vực của đời sống xã hội. Bài viết này tập trung phân tích các động lực chủ yếu ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm khai thác các động lực ở TP.HCM trong tình hình mới hiện nay.

Từ khóa: động lực; kinh tế; xã hội; văn hóa; Thành phố Hồ Chí Minh.

ABSTRACT

The development of Vietnam in general, and of Ho Chi Minh City in particular, has confirmed that a society which wishes to develop sustainably must pay attention to the harmony and synchronicity of its development in economic, political, cultural, and social fields. To achieve this goal, identifying and promoting internal and external factors, as well as overcoming existing obstacles, will contribute to sustainable socio-economic development. Therefore, studying the key drivers of development in Ho Chi Minh City is theoretically and practically significant in the context of the Fourth Industrial Revolution, which is profoundly impacting various areas of social life. This article focuses on analyzing the major drivers affecting socio-economic development and proposes solutions to making the most of these drivers in Ho Chi Minh City in the current situation.

Keywords: drivers; economy; society; culture; Ho Chi Minh City.

(*) PGS, Tiến sĩ, Trường Đại học Công nghệ TP.HCM, nm.tri@hutech.edu.vn

(**) Tiến sĩ, Trường Đại học Lao động - Xã hội (CSII), saohthn@ldxh.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Sau gần 40 năm đổi mới, hội nhập kinh tế quốc tế, Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) đã khai thác tốt, hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, phát triển kinh tế nhanh, bền vững, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; song TP.HCM đang đối diện với yêu cầu cấp thiết phải thực hiện chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, phát triển nhanh chóng và bền vững, dựa trên nền tảng của khoa học - công nghệ hiện đại, sự đổi mới sáng tạo và tiên bộ xã hội, nhằm hướng tới mục tiêu “xây dựng và phát triển TP.HCM văn minh, hiện đại”. Để đạt được mục tiêu này, đòi hỏi cần phải nhận diện các động lực cơ bản, qua đó tận dụng, thúc đẩy để phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu của quốc gia đồng bộ cả về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và môi trường. Trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế, TP.HCM không ngừng nhận thức, phát huy các động lực góp phần phát triển đồng bộ cả về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, môi trường, thể và lực, uy tín thế giới, niềm tin của nhân dân ngày càng được nâng cao, “đã đóng góp quan trọng vào thành tựu chung của đất nước; khẳng định vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của Thành phố trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” (Ban Chấp hành Trung ương, 2022). Tuy nhiên, trước tác động mạnh mẽ của cách mạng công nghệ 4.0, xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, tình hình chính trị thế giới có nhiều biến chuyển đã tác động tiêu cực đến việc sử dụng các động lực, biểu hiện của những trở lực lại ngày càng ảnh hưởng đến quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của đất nước ta hiện nay. Vì vậy, nghiên cứu động lực phát triển có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc đối với phát triển kinh tế - xã hội ở TP.HCM hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để giải quyết nhiệm vụ của bài nghiên cứu, tác giả sử dụng các tài liệu thứ cấp như thu thập, khai thác, tổng hợp thông tin từ các nguồn tài liệu, tư liệu có sẵn liên quan đến đề tài nghiên cứu bao gồm các văn kiện, tài liệu của Đảng và Nhà nước Việt Nam nói chung, TP.HCM nói riêng; các công trình nghiên cứu của các nhà khoa học đã công bố; các báo cáo, thống kê, điều tra của các sở, ban, ngành, và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến vấn đề nghiên cứu.

Ngoài ra, nghiên cứu còn sử dụng các phương pháp cụ thể như: phương pháp logic - lịch sử; phương pháp phân tích - tổng hợp; phương pháp so sánh - đối chiếu; phương pháp quy nạp, diễn dịch; và phương pháp tiếp cận liên ngành. Trong đó, phương pháp logic - lịch sử được sử dụng nhằm phân tích, đánh giá ảnh hưởng các động lực chủ yếu ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội ở TP.HCM trong quá trình hội nhập quốc tế; phương pháp phân tích - tổng hợp được sử dụng để phân tích các khía cạnh của đối tượng nghiên cứu, xác định các hoạt động nghiên cứu cần thực hiện. Đồng thời, phân tích và khai thác các nguồn thông tin có sẵn về đối tượng nghiên cứu, qua đó đưa ra những giải pháp nhằm phát huy các động lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội ở TP.HCM;

phương pháp nghiên cứu liên ngành không những đánh giá toàn diện, hệ thống các động lực phát triển kinh tế - xã hội, mà còn cung cấp góc nhìn đa chiều về ảnh hưởng của động lực phát triển kinh tế - xã hội ở TP.HCM. Các phương pháp này được sử dụng linh hoạt ở từng nội dung, phù hợp với mục đích, yêu cầu của đối tượng nghiên cứu.

3. Nội dung

Động lực có thể hiểu đó là một khái niệm dùng để chỉ những cái thúc đẩy, những nguyên nhân thúc đẩy, những yếu tố tác động đến sự phát triển của sự vật hiện tượng trong thế giới khách quan. Theo đó, động lực của sự phát triển đất nước là một khái niệm dùng để chỉ hệ thống các yếu tố và mối quan hệ giữa các yếu tố thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước thông qua hoạt động của con người cần được nhận diện và phát huy trong thực tiễn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Trong quá trình nghiên cứu, giới khoa học đều thừa nhận nội hàm các động lực bao gồm các yếu tố như nội lực và ngoại lực; nhận diện và khắc phục các trở lực. Trên cơ sở đó, bài viết nhận diện ra các động lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội ở TP.HCM như sau:

Trước hết, kinh tế tư nhân là một động lực phát triển kinh tế - xã hội.

Kinh tế tư nhân đề cập đến các thành phần kinh tế dựa trên chế độ sở hữu tư nhân đối với tư liệu sản xuất, bao gồm kinh tế cá thể, tiểu chủ và kinh tế tư bản tư nhân. Mặc dù cả hai thành phần này đều thuộc chế độ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất, quy mô sở hữu của chúng lại khác nhau. Trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, Việt Nam luôn quán triệt chủ trương xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần, kinh tế tư nhân được xem trọng, Đảng xác định đây là một bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII (2016), Đảng ta đã nhấn mạnh kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng trong sự phát triển của đất nước. Văn kiện Đại hội XII nhấn mạnh việc: “Hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo thuận lợi phát triển mạnh kinh tế tư nhân ở hầu hết các ngành và lĩnh vực kinh tế, trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế. Hoàn thiện chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp. Khuyến khích hình thành các tập đoàn kinh tế tư nhân đa sở hữu và tư nhân góp vốn vào các tập đoàn kinh tế nhà nước” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016, tr.107-108). Chủ trương này được Đại hội XIII tiếp tục nhấn mạnh, “khuyến khích hình thành, phát triển những tập đoàn kinh tế tư nhân mạnh” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.240).

Nhận thức vai trò của thành phần kinh tế tư nhân, trong quá trình hội nhập quốc tế, TP.HCM đã chủ động động tìm tòi, xây dựng và đề xuất Trung ương ban hành nhiều cơ chế, chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi để khơi dậy vai trò, nội lực của thành phần kinh tế tư nhân góp thúc đẩy tăng trưởng của nền kinh tế, môi trường cạnh tranh lành mạnh, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Trong giai đoạn 2016 - 2019, doanh nghiệp thuộc khu vực ngoài nhà nước phát triển mạnh mẽ, đóng góp trong GRDP Thành

phố là 55,01% (Đảng bộ TP.HCM, 2020, tr.101) góp phần quan trọng tạo việc làm cho nhân dân Thành phố. Nhiều doanh nghiệp đã phát triển quy mô lớn, đa ngành, giữ vai trò dẫn dắt các ngành kinh tế mũi nhọn: công nghiệp, sản xuất lương thực, thực phẩm, xuất-nhập khẩu nông sản, dịch vụ nông nghiệp, thương mại, vận tải, dược phẩm, công nghệ. Ngoài ra, Thành phố còn triển khai đề án xây dựng Khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông tạo ra trung tâm động lực tăng trưởng mới, và góp phần tích cực giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội cho người lao động, củng cố vững vàng vai trò đầu tàu, hạt nhân của vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam. Phát huy truyền thống nhân ái, nghĩa tình trở thành nét đặc trưng của người dân TP.HCM.

Mặc dù khu vực kinh tế tư nhân TP.HCM đã có những đóng góp tích cực phát triển kinh tế - xã hội, song còn có một số rào cản như: môi trường pháp lý đối với khu vực kinh tế tư nhân vẫn chưa hoàn thiện, thiếu nhất quán, rõ ràng và còn chông chéo; tiếp cận vốn vay của các ngân hàng thương mại cũng là thách thức lớn đối với khu vực kinh tế tư nhân của Thành phố, các chính sách thuế quá nhiều bất cập và có sự phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tư nhân, đặc biệt là hạ tầng giao thông và nguồn nhân lực. Các doanh nghiệp tư nhân chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ, chất lượng nguồn nhân lực không cao, khả năng tiếp cận thông tin thị trường thấp (Bùi Thị Thu Hiền và Lê Công Bắc, 2023). Do đó, để thành phần kinh tế tư nhân trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội ở TP.HCM, cần “tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế tư nhân nói chung và doanh nghiệp vừa và nhỏ nói riêng, trở thành động lực quan trọng của kinh tế thành phố. Khuyến khích hỗ trợ hình thành các tập đoàn, các doanh nghiệp có quy mô lớn, tiềm lực mạnh, có khả năng cạnh tranh khu vực và quốc tế” (Đảng bộ TP.HCM, 2020, tr.175). Cần có giải pháp để phát huy vai trò của thành phần kinh tế tư nhân thực sự trở thành động lực của nền kinh tế Thành phố.

Hai là, phát huy sức mạnh vật chất cho sự phát triển kinh tế - xã hội.

Sức mạnh vật chất trong động lực phát triển đất nước bao gồm nguồn nhân lực, vốn, khoa học - công nghệ. Các yếu tố này đều ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của TP.HCM trong quá trình hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Về nguồn lực: Nguồn lực vừa là mục tiêu vừa là động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội. Nguồn lực con người thể hiện ở hai phương diện: con người cộng đồng và con người cá nhân. Với tư cách là con người cộng đồng, dân tộc cần phải phát huy được sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước, tinh thần đoàn kết, phát huy được chủ nghĩa anh hùng cách mạng thời đại mới. Mặt khác, với tư cách con người cá nhân, phải đặc biệt quan tâm đến phát triển nguồn nhân lực, là một động lực quan trọng bậc nhất cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Con người phát hiện, sáng tạo ra các nguồn lực khác (khai thác tài nguyên, vốn là do con người lao động và tích lũy mà có; sáng tạo ra nguồn lực khoa

học công nghệ). Con người cũng đóng vai trò quyết định trong việc sử dụng các nguồn lực khác ở các nước đang phát triển, thể hiện ở chỗ chất lượng nguồn nhân lực là yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả sử dụng các nguồn lực khác; con người cũng là chủ thể điều chỉnh cơ cấu kinh tế để thỏa mãn nhu cầu của xã hội. Ở Việt Nam, TP.HCM nguồn nhân lực là yếu tố quyết định và có nhiều lợi thế như lao động nhiều, giá lao động rẻ, lao động cần cù chịu khó...

Trong quá trình hội nhập, Thành phố luôn ưu tiên đầu tư giáo dục nhằm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững với tỷ lệ lao động đang làm việc đã qua đào tạo đạt 84,79% (năm 2019), đạt 85,2% (năm 2020) trong tổng số lao động đang làm việc, trong đó, lao động có trình độ đại học trở lên là 18,8%, cao hơn cả nước (cả nước 10,6%), năng suất lao động cao gấp 2,6 toàn quốc (Đảng bộ TP.HCM, 2020, tr.164), đóng góp lớn nhất cho sự phát triển kinh tế chung của cả nước với 22% GDP cả nước và 27% tổng ngân sách cả nước, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn giai đoạn 2016-2020 khoảng 27% tỷ trọng lớn nhất cả nước (Phùng Ngọc Bảo, 2020). Hơn nữa, trong quá trình hội nhập quốc tế, lực lượng lao động ở TP.HCM được các đối tác và nhà đầu tư nước ngoài đánh giá là có khả năng thích ứng nhanh, dễ hòa nhập, có kỹ năng sử dụng các công nghệ hiện đại, nhanh nhạy hơn nhiều so với các nước khác trong khu vực đáp ứng yêu cầu hội nhập sâu rộng hiện nay.

Tuy nhiên, nguồn nhân lực ở TP.HCM chưa thực sự là động lực phục vụ phát triển kinh tế, điều này đã và đang đặt ra nhiều vấn đề cần giải quyết như nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, thất nghiệp vẫn còn cao; lao động chưa qua đào tạo chuyên môn vẫn chiếm tỷ lệ cao, lao động có trình độ cao đang tập trung ở những ngành tạo ra giá trị gia tăng thấp, trong khi những ngành tạo ra giá trị gia tăng cao lại có ít lao động có trình độ. Các doanh nghiệp cho rằng, hoạt động đào tạo không gắn với nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp. Trong thời gian tới, để nguồn nhân lực thực sự là một trong những động lực quan trọng cho sự phát triển, TP.HCM cần phải chú trọng đổi mới chất lượng lao động, việc làm bằng cách nâng cao trình độ tay nghề, phát triển đào tạo trình độ cao; phát triển kinh tế - xã hội gắn với tạo cơ hội việc làm cho người lao động; tiếp tục đầu tư và xem giáo dục, đào tạo cùng khoa học, công nghệ thực sự là quốc sách hàng đầu; chuyển dịch cơ cấu kinh tế giữa nông thôn và thành thị...

Về vốn: Vốn có vai trò quan trọng để phát triển khoa học - công nghệ và đổi mới, sáng tạo, chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Ở TP.HCM hiện nay, tạo vốn hiệu quả nhất vẫn phải xuất phát từ thực hành tiết kiệm, trong đó có tiết kiệm từ ngân sách, tiết kiệm của các doanh nghiệp, tiết kiệm của nhân dân; bên cạnh đó cũng cần tận dụng hiệu quả vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); các nguồn vốn viện trợ phát triển chính thức, nguồn vốn của các tổ chức phi chính phủ. Thời gian qua, TP.HCM đã ban hành nhiều chính sách ưu đãi, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư kinh doanh. Giai

đoạn 2010-2021, Thành phố đã thu hút vốn FDI với 52,92 tỷ USD, chiếm 12,6% tổng vốn FDI đăng ký lũy kế còn hoạt động cả nước; số dự án FDI lũy kế còn hoạt động đạt 10.394 chiếm 30,15% cả nước (Nguyễn Thanh Hải, 2023) góp phần phát triển kinh tế, tạo việc làm cho lao động Thành phố.

Song, hạn chế lớn nhất ở TP.HCM hiện nay là sử dụng chưa hiệu quả các nguồn vốn, gây thất thoát, lãng phí, tạo cơ hội cho tham nhũng xuất hiện. Muốn phát huy vai trò của nguồn vốn chúng ta cần phải xác định nguồn vốn từ các thành phần kinh tế ở Thành phố là yếu tố quyết định nhất, từ đó mới sử dụng hiệu quả nguồn vốn xã hội, khi kết hợp được cả nguồn vốn xã hội mới tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Vì vậy, trong thời gian tới, TP.HCM cần tạo môi trường khuyến khích và nâng cao hiệu quả của đầu tư, phát triển mạnh thị trường tài chính; tiếp tục hoàn thiện chính sách tài chính, tiền tệ; cần đẩy mạnh tăng cường quản lý nợ, nhất là nợ nước ngoài, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn từ ngân sách nhà nước và đồng thời phát huy vai trò của kinh tế tư nhân.

Về khoa học - công nghệ: Khoa học - công nghệ không những góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng bền vững, mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, tăng sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế và trong khu vực, do đó năng lực sáng tạo công nghệ cũng trở thành một tiêu chí cơ bản để xếp hạng năng lực cạnh tranh của các quốc gia, đồng thời nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, tạo ra nhiều ngành nghề mới, tăng năng suất lao động qua đó làm tăng thu nhập, nâng cao đời sống nhân dân, giải quyết các vấn đề về sức khỏe, đời sống tinh thần tốt nhất cho nhân dân. Ngoài ra, khoa học - công nghệ còn đóng vai trò cải tạo môi trường sinh thái, xử lý, cải thiện các vấn đề ô nhiễm môi trường qua đó góp phần bảo vệ môi trường sinh thái, tạo điều kiện cho phát triển bền vững của đất nước... Vì thế, khoa học - công nghệ chính là một động lực trực tiếp quyết định tăng trưởng kinh tế, đồng thời cũng tác động mạnh mẽ đến tiến bộ xã hội.

Thực tiễn trong quá trình hội nhập quốc tế, khoa học - công nghệ ở TP.HCM đã góp phần quan trọng chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chiều rộng sang chiều sâu, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, góp phần vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa; quan tâm hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu cải tiến công nghệ, hiện đại hóa thiết bị sản xuất, hỗ trợ đào tạo, tư vấn nâng cao năng suất, chất lượng và quản trị, tạo điều kiện cho doanh nghiệp khẳng định giá trị thương hiệu và số lượng doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt tỷ lệ 36,4%. Thành phố đã hình thành các mô hình khoa học và công nghệ điển hình như: thành lập Khu công nghệ cao, Công viên phần mềm Quang Trung, Khu nông nghiệp công nghệ cao, Trung tâm Công nghệ sinh học... Năng suất lao động xã hội cao gấp nhiều lần so với bình quân cả nước, thể hiện ở giai đoạn 2016-2019 bằng 2,65 lần, năm 2020 bằng 2,7 lần, năm 2023 bằng 2,5 lần (Bảo Minh, 2024). Đặc biệt, từ năm 2018, Thành phố đã triển khai đề án xây dựng

Khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông TP.HCM (gồm Quận 2, Quận 9 và quận Thủ Đức) dựa trên các trụ cột chính là Đại học Quốc gia TP.HCM, Khu Công nghệ cao, Khu đô thị mới Thủ Thiêm... để hình thành trung tâm động lực tăng trưởng mới trong thời kỳ cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sẽ góp phần củng cố vững vàng vai trò đầu tàu, hạt nhân của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước; đời sống nhân dân được cải thiện, thu nhập từng bước được nâng lên.

Tuy nhiên, khoa học - công nghệ ở TP.HCM hiện nay còn nhiều bất cập như chưa thực sự trở thành động lực quan trọng hàng đầu trong quá trình phát triển, năng lực khoa học, công nghệ, sự đổi mới sáng tạo còn hạn chế, còn ít hoạt động đổi mới sáng tạo và nghiên cứu và phát triển (R&D) trong khu vực kinh doanh... Do vậy, cần có hệ thống giải pháp đồng bộ nhằm phát huy hơn nữa vai trò của khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội bền vững trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 đang tác động sâu rộng đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Ba là, phát triển mạnh mẽ văn hoá phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội.

Cùng với việc phát huy sức mạnh vật chất thì nhận diện động lực văn hóa có sức mạnh nội sinh góp phần hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ TP.HCM đặt ra. Bởi lẽ, văn hóa chính là sản phẩm hoạt động của con người, là kết tinh của sự lao động sáng tạo từ thể hệ này qua thế hệ khác để vươn tới những giá trị chân - thiện - mỹ. Do vậy, văn hóa luôn giữ vai trò quan trọng và có ảnh hưởng to lớn đến đời sống xã hội và sự phát triển của các quốc gia dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, thịnh vượng, tạo ra sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc để tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, thực hiện thành công mục tiêu đưa nước ta trở thành quốc gia phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ có một ham muốn tột bậc là “làm sao cho nước ta hoàn toàn độc lập, dân ta được tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành” (Hồ Chí Minh, 2011a, tr.187). Thấm nhuần và tiếp thu tư tưởng Hồ Chí Minh, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam nói chung cũng như trong công cuộc đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế nói riêng, Đảng ta luôn khẳng định: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021a, tr.116). Trong quá trình hội nhập quốc tế, TP.HCM luôn chú trọng quan tâm, đầu tư công tác giáo dục, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, hệ giá trị văn hóa gia đình và các chuẩn mực

con người Việt Nam. Cùng với đó, tiếp thu có chọn lọc văn hóa các nước trên thế giới phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc. Chính những yếu tố ấy đã tạo nên văn hóa, con người TP.HCM đoàn kết, dũng cảm, năng động, sáng tạo, nhân ái, nghĩa tình, dám đi đầu, chấp nhận thử thách. Những phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ngày càng được nâng chất, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, tạo sự lan tỏa và phát huy tích cực trong đời sống xã hội, góp phần phát huy hiệu quả, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Tính đến nay, tỷ lệ đạt chuẩn gia đình văn hóa là 93,6%, tỷ lệ khu phố văn hóa, ấp văn hóa là 97,9%, tỷ lệ cơ quan đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa là 93,2% (Đảng bộ TP.HCM, 2020, tr.246), đã tạo động lực cho sự phát triển toàn diện về kinh tế - xã hội của TP HCM, là địa phương đi đầu của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước. Nhằm khơi dậy khát vọng và sức sáng tạo của nhân dân TP.HCM, phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất, Đảng bộ xác định: “Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, hình thành không gian văn hóa Hồ Chí Minh. Phát huy đặc trưng, văn hóa, tính cách con người thành phố năng động, sáng tạo, đi đầu, dám chấp nhận thử thách, nhân ái, nghĩa tình” (Đảng bộ TP.HCM, 2020, tr.181).

Bốn là, nhận diện các trở lực trong quá trình phát triển.

Trong quá trình vận động, phát triển kinh tế - xã hội sẽ luôn có các yếu tố thúc đẩy nhưng cũng sẽ tồn tại các yếu tố kìm hãm sự phát triển, đó là các mâu thuẫn biện chứng. Nhiệm vụ đặt ra cho Đảng, nhà nước ta là phải nhận diện và khắc phục, đấu tranh những trở lực này. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra, trước hết và nguy hiểm nhất là chủ nghĩa cá nhân, Người xem chủ nghĩa cá nhân như căn bệnh “mẹ”, nó “như một thứ vi trùng đẻ ra nhiều bệnh khác” (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.249). Từ đó sinh ra các thứ “giặc nội xâm” như tham ô, quan liêu, lãng phí; các căn bệnh tiêu cực, hạn chế trong bộ máy nhà nước, sự mất đoàn kết, thiếu tinh thần học hỏi cái mới, kèm theo đó là sự tấn công của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam nói chung, TP.HCM nói riêng. Những căn bệnh tiêu cực này đã được Người sớm nhận diện và chỉ rõ, mặc dù cách đây đã gần 100 năm nhưng những biểu hiện ấy vẫn còn đúng, thậm chí hiện nay có những mặt, những biểu hiện còn nguy hiểm hơn, như tệ nạn tham nhũng, chạy chức chạy quyền, tư túng, chia rẽ, vi phạm quy chế của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. “Trong năm 2023, Ban Thường vụ Thành ủy và cấp ủy các cấp giám sát đối với 1.761 tổ chức đảng và 3.915 đảng viên, bao gồm 1.642 cấp ủy viên. Trong đó, Ban Thường vụ Thành ủy hoàn thành giám sát đối với 8 tổ chức đảng và 3 đảng viên. Qua kiểm tra, 50 tổ chức đảng, 76 đảng viên có vi phạm, khuyết điểm. Cũng trong năm 2023, 14 tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật. Theo đó, khiển trách 7 trường hợp, cảnh cáo 7 trường hợp. Có 302 đảng viên bị thi hành kỷ luật. Cụ thể, khiển trách 200 trường hợp, cảnh cáo 67 trường hợp, cách chức 9

trường hợp, khai trừ 26 trường hợp. Trong đó, Ban Thường vụ Thành ủy kỷ luật đối với 2 tổ chức đảng và 12 đảng viên” (Người lao động Online, 2024). Công cuộc đấu tranh chống tham nhũng mà Đảng ta phát động đến nay đã đi vào thực chất, triệt phá những vụ trọng án, tạo được niềm tin to lớn cho nhân dân, tuy nhiên trong thời gian tới cần đẩy mạnh hơn nữa và biến thành phong trào có sức lan tỏa rộng khắp xã hội, để có thể tiêu diệt quan tham.

Từ việc nhận định, phân tích đánh giá các động lực quan trọng phát triển ở TP.HCM hiện nay, để thực hiện thắng lợi mục tiêu: “TP.HCM trở thành thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình, năng động sáng tạo, có nguồn nhân lực chất lượng cao; là thành phố dịch vụ - công nghiệp hiện đại, đầu tàu về kinh tế số, xã hội số, trung tâm kinh tế, tài chính, thương mại, văn hoá, giáo dục, khoa học - công nghệ của cả nước, hội nhập quốc tế sâu rộng, có vị thế nổi trội trong khu vực Đông Nam Á” (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2022), bài viết đưa ra các giải pháp định hướng nhằm phát huy các động lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội ở TP.HCM hiện nay như sau:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức trong toàn bộ hệ thống chính trị và nhân dân TP.HCM về các động lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội ở TP.HCM hiện nay. Để khai thác triệt để và thúc đẩy sức mạnh phát triển của đất nước trong thời gian tới, cần tăng cường và đẩy mạnh vai trò của công tác lý luận chính trị, rõ ràng hóa các nguồn lực thúc đẩy, hiểu rõ hơn về cách chúng ảnh hưởng cả về lý thuyết và thực tiễn. Điều này là nền tảng cho việc xây dựng và hoàn thiện chính sách, đường lối của Đảng và Nhà nước. Ngoài ra, cần nâng cao hoạt động tuyên truyền và giáo dục, phổ biến kiến thức về các nguồn lực này đến tất cả cán bộ, đảng viên và nhân dân thông qua các hình thức đa dạng, tận dụng sức mạnh của truyền thông. Cần duy trì việc tự phê bình và phê bình, liên tục cải tiến và nâng cao chất lượng công tác cán bộ, cũng như tận dụng tối đa vai trò lãnh đạo để nhận biết và tận dụng các nguồn lực hiệu quả, từ cấp trung ương đến địa phương, trên mọi lĩnh vực và khía cạnh.

Thứ hai, hoàn thiện cơ chế chính sách nhằm phát huy các động lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội ở TP.HCM hiện nay. Hoàn thiện cơ chế, chính sách khai thác và sử dụng hợp lý, khoa học và hiệu quả các nguồn lực phát triển đất nước; Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hệ thống pháp luật liên quan của nhà nước để tạo ra một môi trường thuận lợi cho việc sử dụng các động lực một cách hợp lý và hiệu quả. Điều này đòi hỏi cải thiện chất lượng và hiệu quả của hệ thống kiểm tra và giám sát từ phía Đảng và nhà nước. Cùng với đó, cần tuân thủ một cách nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, triển khai mạnh mẽ cuộc chiến phòng, chống tham nhũng, đổi mới cơ chế quản lý của nhà nước, hoàn thiện hệ thống pháp luật và thúc đẩy việc áp dụng pháp luật vào thực tiễn cuộc sống. Ngoài ra, việc tiếp tục thành lập các đơn vị, tổ chức chuyên nghiên cứu với trình độ chuyên môn cao về các động lực là cần thiết. Cần ban hành kế hoạch và mục tiêu cụ thể, rõ ràng, và tổ chức phân công và phối hợp giữa các cơ quan, tổ

chức một cách hiệu quả.

Thứ ba, TP.HCM cần tăng cường kiểm tra, giám sát việc phát huy các động lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội ở TP.HCM hiện nay. Để đảm bảo hiệu quả trong việc phát huy các động lực, cần tăng cường kiểm tra và giám sát định kỳ. Việc thường xuyên đánh giá tổng quát tình hình thực hiện giúp điều chỉnh kịp thời các vấn đề phát sinh. Cần khen thưởng các tổ chức và cá nhân thực hiện tốt, phát huy đúng các động lực. Đồng thời, cần đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái và thù địch liên quan đến tư tưởng, chính trị, đạo đức, và lối sống, đặc biệt là chống lại các biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, bè phái và các hiện tượng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Ngoài ra, cần hạn chế tác động của lối sống thực dụng và cá nhân, hưởng lạc trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Điều này đòi hỏi sự nhất quán và nhận thức về tầm quan trọng của việc duy trì một lối sống đạo đức và trách nhiệm, không chỉ về mặt cá nhân mà còn là về mặt cộng đồng và quốc gia.

3. Kết luận

Trong thời đại cách mạng công nghệ 4.0, và hội nhập sâu rộng với quốc tế sâu rộng ở TP.HCM hiện nay thì việc xác định, nhận diện vị trí, vai trò của các động lực ở TP.HCM như kinh tế tư nhân là một động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội; phát huy sức mạnh vật chất, văn hóa cho sự phát triển kinh tế - xã hội và nhận diện, khắc phục các trở lực trong quá trình phát triển là vấn đề có ý nghĩa chiến lược để thực hiện các mục tiêu phát triển ở TP.HCM hiện nay, qua đó thấy rõ được tiềm năng, lợi thế cũng như hạn chế, khó khăn mà TP.HCM đang gặp phải; để từ đó tìm ra những biện pháp phù hợp nhằm đáp ứng cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và phát triển toàn diện Thành phố; đáp ứng mục tiêu trở thành đô thị thông minh; là trung tâm về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ và văn hóa của khu vực Đông Nam Á.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương (2022). *Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển TP.HCM đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*. Hà Nội, ngày 30/12.
- Bùi Thị Thu Hiền và Lê Công Bắc (2023). *Phát triển kinh tế tư nhân ở TP.HCM theo tinh thần nghị quyết số 10-NQ/TW của Đảng*. Truy xuất từ <https://hcma2.hcma.vn/tintuc/Pages/dua-nghi-quyet-dh-13-vao-cuoc-song.aspx?ItemID=12349&CateID=0>, trích đọc ngày 03/8/2024.
- Đảng bộ TP.HCM (2020). *Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XI*. TP.HCM.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII*. (tập 1).

Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh (2011a). *Toàn tập* (tập 4). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh (2011b). *Toàn tập* (tập 11). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Lê Hữu Tăng (1997). *Động lực phát triển đất nước*. Hà Nội: Nhà xuất bản Khoa học xã hội.

Nguyễn Thanh Hải (2023). Ảnh hưởng của dòng vốn FDI đến năng suất lao động tại các địa phương của Việt Nam. *Tạp chí Tài chính Online*. Truy xuất từ <https://tapchitaichinh.vn/anh-huong-cua-dong-von-fdi-den-nang-suat-lao-dong-tai-cac-dia-phuong-cua-viet-nam.html>, trích đọc ngày 03/8/2024.

Người lao động Online (2024). *TP.HCM thi hành kỷ luật 14 tổ chức đảng và 302 đảng viên*. Truy xuất từ <https://nld.com.vn/tp-hcm-thi-hanh-ky-luat-14-to-chuc-dang-va-302-dang-vien-196240111150821123.htm>, trích đọc ngày 03/8/2024.

Phùng Ngọc Bảo (2020). *TP.HCM giữ vững vai trò đầu tàu phát triển của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam*. Truy xuất từ <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/thuc-tien-kinh-nghiem1/-/2018/820620/thanh-pho-ho-chi-minh-giu-vung-vai-tro-dau-tau-phat-trien-cua-vung-kinh-te-trong-diem-phia-nam.aspx#>, trích đọc ngày 03/8/2024.

